

# KỸ THUẬT SẢN XUẤT TỎI PHAN RANG TRÊN ĐẤT CÁT TỈNH BÌNH THUẬN

Với kinh nghiệm sản xuất tỏi của người dân, cùng với sự chuyển giao kỹ thuật canh tác tỏi Phan Rang của Viện Nghiên Cứu Bông và Phát triển nông nghiệp Nha Hố, của Trung tâm Khuyến nông tỉnh trong những năm qua trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; Ngày 29 tháng 7 năm 2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bình Thuận đã ban hành “*Hướng dẫn tạm thời kỹ thuật canh tác tỏi Phan Rang trên vùng đất cát tỉnh Bình Thuận*” như sau:

## I. GIỚI THIỆU VỀ GIỐNG TỎI

### 1. Nguồn gốc

Giống tỏi Phan Rang là giống tỏi địa phương thuộc Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Giống đã được trồng và phát triển thành vùng hàng hóa lớn tại Ninh Thuận và một số tỉnh có điều kiện sinh thái tương tự.

### 2. Đặc điểm giống tỏi Phan Rang

Thời gian sinh trưởng từ trồng đến thu hoạch khoảng 125-130 ngày, lá xanh đậm, dày, cứng, củ to trung bình, tép tỏi tỏa đều và chắc, vỏ lụa củ màu trắng ngà. Năng suất củ khô khoảng 8 - 10 tấn/ha; Hương vị thơm, mùi vị cay nồng.

## II. KỸ THUẬT CANH TÁC VÀ NHÂN GIỐNG TỎI

### 1. Kỹ thuật canh tác tỏi

#### 1.1. Thời vụ

Trồng trong vụ Đông - Xuân, tốt nhất từ 15 tháng 10 đến đầu tháng 11 dương lịch, thu hoạch từ tháng 2 đến đầu tháng 4 năm sau.

#### 1.2. Yêu cầu đất trồng

Trên chân ruộng cao, thoát nước tốt, đất cát, cát pha, thịt nhẹ, tơi xốp, giàu mùn, độ pH thích hợp 6,0-6,5.

#### 1.3. Kỹ thuật làm đất:

Đất được cày bừa kỹ, tơi xốp, bằng phẳng và sạch cỏ dại, kết hợp với bón phân chuồng đã ủ hoai mục. Nếu đất chua (pH < 6) cần phải bón thêm vôi bột, lượng vôi bón tùy theo độ chua của đất (trung bình 500 - 1000 kg/ha).

#### 1.4. Mật độ, khoảng cách trồng



			ngày)	ngày)		ngày)	ngày)
<b>Vôi (kg)</b>	<b>1.000</b>	<b>1.000</b>	-	-	-	-	-
<b>Phân chuồng (kg)</b>	<b>20.000</b>	<b>20.000</b>	-	-	-	-	-
<b>Đạm Urea (kg)</b>	<b>350</b>	<b>50</b>	<b>80</b>	<b>80</b>	<b>70</b>	<b>50</b>	<b>20</b>
<b>Lân Super (kg)</b>	<b>500</b>	<b>500</b>	-	-	-	-	-
<b>Sulfat Kali (kg)</b>	<b>280</b>	<b>30</b>	<b>20</b>	<b>50</b>	<b>60</b>	<b>60</b>	<b>60</b>

### 1.7. Chăm sóc

- *Tưới nước*: Sử dụng nguồn nước sạch để tưới cho tỏi theo phương pháp tưới phun mưa, lượng nước tưới theo nhu cầu sinh trưởng của cây tỏi:

+ Giai đoạn cây tỏi phát triển thân lá cần phải tưới nước đủ ẩm (độ ẩm 70 - 80%).

+ Giai đoạn củ lớn nhu cầu cần nước giảm (cần ẩm độ 60%), không nên tưới thừa nước ở giai đoạn này vì cây tỏi dễ sinh bệnh và ảnh hưởng đến bảo quản.

- *Tiêu nước*: Không được để tỏi bị ngập úng, phải tiêu nước kịp thời khi gặp mưa lớn.

- *Xới xáo*: Khi gặp thời tiết mưa lớn và kéo dài nên xới xáo để tạo đất thông thoáng.

- *Làm cỏ*: Thường xuyên nhổ sạch cỏ dại trên ruộng tỏi.

### 1.8. Phòng trừ sâu bệnh

#### 1.8.1. Sâu bệnh hại thường gặp trên cây tỏi

+ *Sâu hại*: Giòi đục lá (*Liriomyza* sp); Bọ trĩ (*Thrips* spp ); Sâu khoang (*Spodoptera litura*); Sâu xanh da láng (*Spodoptera exigua*); Nhện đỏ: (*Eotranychus Ferrisiana virgata*).

+ *Bệnh hại*: Bệnh sương mai (*Peronospora destructor* Unger.); Bệnh thối củ (*Fusarium Basal Plate Rot*); Bệnh than đen (*Urocystis cepula* Prost.); Bệnh thối rễ (*Rhizoctonia solani*); Bệnh thối nhũn (*Erwinia carovatora*); Bệnh khô đầu lá (*Stemphylium botryosum*).

#### 1.8.2. Biện pháp phòng trừ

a. *Biện pháp canh tác*: Quản lý phòng trừ sâu bệnh hại theo hướng tổng hợp và an toàn (IPM): Sử dụng giống tỏi sạch bệnh; Luân canh cây trồng, vệ sinh đồng ruộng; Bón phân chuồng hoai mục; Tưới nước hợp lý; Bón phân cân đối.

b. *Biện pháp hóa học*:

Sử dụng thuốc BVTV trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam do Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành hàng năm; Chú ý đọc kỹ hướng dẫn trên bao bì trước khi sử dụng thuốc.

*Thuốc trừ sâu bệnh:*

- Đối với nhóm bọ trĩ, dòi đục lá, ... sử dụng một trong các hoạt chất thuốc bảo vệ thực vật sau: Emamectin benzoate (Actimax 50WG; Ematin 60EC,...), Spinetoram (Radiant 60SC, Thor 60SC,...), Clothianidin (Dantotsu 16SG, 50WG ...),...

- Đối với nhện hại: sử dụng một trong các hoạt chất thuốc bảo vệ thực vật sau: Bifenazate (Banter 500WG, Bifemite 43SC,...), Spirodiclofen (Goldmite 240SC, Wilson 240SC,...), Sulfur (Bacca 80WG, Sulfex 80WG,...), Abamectin (Abagold 65EC, Brightin 4.0EC,...),...

- Đối với bệnh do vi khuẩn gây ra (Bệnh khô đầu lá, Bệnh thối nhũn): sử dụng một trong các hoạt chất thuốc Ningnanmycin (Bonny 4SL, Ditacin 10WP, Diboxylin 2SL...), Kasugamycin (Kamsu 2SL; Kozuma 5WP, ...); Fthalide + Kasugamycin (Kasai 21.2 WP),...

- Đối với các bệnh do nấm gây ra (Bệnh mốc sương, bệnh than đen, bệnh thối rễ,...) sử dụng một trong các hoạt chất sau: Propineb + Trifloxystrobin (Activo super 648WP, Flint pro 648WG,...); Chlorothalonil (Anhet 75WP, Daconil 500SC,...).

**1.9. Thu hoạch:** Khi lá của cây bắt đầu khô và chuyển sang màu vàng, khi có từ 30-50% lá bị tàn lụi, hoặc sau khi trồng từ 125 - 130 ngày tuổi. Nhổ củ, giữ sạch đất bó thành chùm, treo trên dây ở chỗ thoáng để bảo quản. Nếu có nhiều đỉ vào kho, trên giàn nhiều tầng thông



thoáng để bảo quản tỏi thương phẩm.

## **2. Kỹ thuật nhân giống và bảo quản giống cho vụ sau**

### **2.1. Kỹ thuật nhân giống và thu hoạch củ tỏi giống**

Nhân giống tỏi bằng biện pháp kỹ thuật tuyển chọn những củ to, chắc, tép tỏi tủa đều, không bị bệnh. Nhổ (khử) trước những cây tỏi không đạt yêu cầu nhằm nâng cao chất lượng vào thời điểm thu hoạch tỏi giống.

Thu hoạch củ tỏi giống: sau khi trồng 140 ngày tuổi, khi củ tỏi đã già và chín sinh lý, thu hoạch vào thời điểm không bị mưa.

**2.2 Bảo quản giống cho vụ sau:** Tỏi sau khi thu hoạch được phơi khô cho tới khi vỏ ngoài khô và héo toàn bộ lá; Bóc bớt lớp vỏ ngoài của củ, bó thành từng túm (2-3 kg/túm); Sau khi phun thuốc phòng trừ sâu mọt hại tỏi giống từ 3-4 giờ đồng hồ cho nước thuốc thấm khô rồi đưa vào bảo quản trên các giàn nơi thoáng mát.

**2.3. Hệ số nhân giống tỏi:** Trong 1.000 m<sup>2</sup> có thể nhân giống tỏi đạt chất lượng từ 0,7-0,8 tấn và sẽ cung cấp cho vụ sau trồng khoảng 1 ha.